TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 27/06/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN - TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: **Phạm Đức Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Oanh

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa, bà: Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa, ông Lương Sỹ Tân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh H mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 28/2025/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Xuân T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 02 năm 2000; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xóm B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Xuân T1; con bà Nguyễn Thị T2; anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 28/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, tại Bản án số 80/2018/HSST ngày 28/8/2018, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 27/2018/HSST ngày 18/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Buộc phải chấp hành chung hình phạt là 04 năm tù. Chấp hành xong hình phạt ra trại vào ngày 09/11/2021, chưa được xóa án tích; ngày 17/02/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, tại Bản án số 24/2023/HSST ngày 17/02/2023. Chấp hành xong hình phạt ra trại vào ngày 08/8/2024, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/12/2016, bị Công an xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

ra Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự và trật tự an toàn xã hội với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Vi phạm về quy định gây thiệt hại đến tài sản của người khác", đã chấp hành xong vào ngày 02/12/2016; Ngày 18/7/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ, theo Bản án số 270/2017/HSST ngày 18/7/2017 về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/01/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

* Người bị hại:

1. Cháu Phạm Thị Thu H, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2020; trú tại: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh. Vắng mặt.

- Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Bà Phan Thị N (mẹ bị hại), sinh năm 1978; trú tại: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị hại: Bà Phan Ngọc T3, sinh năm 1990; trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H; địa chỉ: Số nhà A, P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị N (mẹ bị hại), sinh năm 1978; trú tại: Thôn T, xã S, huyện H, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: làm ruộng. Có mặt.

2. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1976; trú tại: Thôn M, xã H, huyện H, Nghệ An; nghề nghiệp: Kinh doanh. Vắng mặt.

3. Anh Trần C, sinh năm 1973; trú tại: Xóm Q, xã N, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thúy A, sinh năm 2001; trú tại: Xóm M, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bà Phan Thị T4, sinh năm 1957; trú tại: Xóm B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

* *Người tham gia tố tụng khác*: Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên toà: Đồng chí Bùi Xuân Đ - Tổ trưởng tổ dẫn giải, đồng chí Nguyễn Bá T5 và đồng chí Phan Bảo L: Đội Cảnh sát bảo vệ - Trại Tạm giam Công an tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 17/01/2025, Nguyễn Xuân T, sinh năm 2000, trú tại xóm B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển kiểm soát 37F1-558.23 của mình đi từ nhà bạn gái là chị Nguyễn Thúy A, sinh năm 2001, trú tại tổ dân phố F, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh theo tuyến đường Q về phòng trọ ở thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận thôn T, xã S, huyện H, T quan sát phía trước nhà chị Phan Thị N, sinh năm 1978 thấy cháu Phạm Thu H, sinh năm 2020 (là con ruột chị N) đang đứng một mình xem chương trình Youtube trên chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi A2, màu đen (điện thoại chị N cho cháu H mượn) để trên mặt ghế nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. T điều khiển xe mô tô dừng bên lề đường cách vị trí cháu H khoảng 05 mét, đi bộ vào nhà giật chiếc điện thoại rồi chạy ra xe mô tô điều khiển xe chạy về hướng thành phố V, trên đường đi T bỏ điện thoại vào trong túi xách của mình. Đến khoảng 10 giờ 11 phút cùng ngày, khi về đến thành phố V, tỉnh Nghệ An, T đưa điện thoại đến cửa hàng mua bán điện thoại di động "Anh Q", số A đường L, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An bán cho anh Lê Văn Q, là chủ cửa hàng lấy 450.000 đồng (anh Q không biết điện thoại do T cướp giật mà có). Sau khi bán được điện thoại, T đã tiêu xài hết 35.000 đồng, còn 415.000 đồng cất giữ trong người rồi điều khiển xe mô tô về phòng trọ. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang trên đường về phòng trọ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H bắt giữ đồng thời ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp để điều tra.

* Tại bản kết luận số 03/KLĐG- HĐĐGTS ngày 12/02/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện H, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi A2, màu đen, số imei: 86169906959520267 đã qua sử dụng có trị giá là 1.433.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-TXHL ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Cướp giật tài sản '' theo quy định tại điểm g, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm g, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2025.

Trong vụ án này có anh Lê Văn Q là người đã mua chiếc điện thoại của bị cáo nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

- Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Phan Thị N, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn Q là người mua điện thoại giá 450.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nhưng hiện nay điện thoại đã được thu hồi trả cho người bị hại. Chị N và ông Q không yêu cầu bồi thường dân sự nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 415.000 đồng do Ngân hàng N1 phát hành thu giữ từ bị cáo.

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, số khung DY317559, số máy JF33E0389106, biển kiểm soát 37F1-558.23 thu giữ của bị cáo.

+ Tịch thu tiêu huỹ: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, có sọc kẻ caro màu trắng đen kéo dài dọc trên mũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác có mũ đội đầu, màu xanh, mặt trước có dòng chữ "NAHASYCO", bên trong có lớp lông màu nâu, đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay màu xám nâu đen, mặt trên có dòng chữ "OFF.GEGUY CLASSIC CRAIN DESIGN", đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao, màu trắng rêu, mặt sau gót giày có dòng chữ "ALR JOHDIN", đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài, loại kaki, màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi xách có dây xách, màu đen, mặt trước có dòng chữ "PRADA MILANO", đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, số IMEI 1: 357204098652032, số IMEI 2: 357204098972117, bên trong gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị hại cháu Phạm Thị Thu H trình bày quan điểm bào chữa: Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, cháu H không bị ảnh hưởng gì về tài sản, sức khỏe, tính mạng nên gia đình có thiện chí không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX xem xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo để tuyên một bản án nghiêm minh, đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn trong quá trình tiếp nhận xử lý tin báo tội phạm, quá trình điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 17/01/2025, tại khu vực trước nhà ở của chị Phan Thị N thuộc thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, bị cáo Nguyễn Xuân T đã cướp giật của cháu Phạm Thu H một chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi A2, màu đen (điện thoại của chị N cho con ruột là cháu Phạm Thu H mượn xem Youtube) trị giá 1.433.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Xuân T thực hiện hành vi phạm tội trong khi đang có hai tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 80/2018/HSST, ngày 28/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp

giật tài sản" theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, đồng thời tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 27/2018/HSST ngày 18/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, buộc phải chấp hành chung hình phạt là 04 năm tù. Tại Bản án số 24/2023/HSST ngày 17/02/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cả hai bản án đều chưa được xóa án tích nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với cháu H sinh năm 2020 là người dưới 16 tuổi. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn áp dụng tình tiết định khung tăng nặng*" Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi", "Tái phạm nguy hiểm*" để truy tố bị cáo về tội vào tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm g, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng tâm lý của bị hại và đồng thời gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, hôm nay cần đưa bị cáo ra xét xử nhằm lên một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên cũng cần xét cho các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Trên cơ sở phân tích đánh giá đến tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, quản điểm bào chữa của người bào chữa cho bị hại nên cần xử bị cáo mức án như đại diện VKS đề nghị là có căn cứ.

[5] Trong vụ án này có anh Lê Văn Q là người đã mua chiếc điện thoại của bị cáo nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: [6] Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: [7] Sau khi nhận lại tài sản, người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Phan Thị N, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn Q là người mua điện thoại giá 450.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nhưng hiện nay điện thoại đã được thu hồi trả cho người bị hại. Chị N và ông Q không yêu cầu bồi thường dân sự nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: [8]

+ Số tiền bị cáo bán chiếc điện thoại mà có được 450.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết 35.000 đồng, nay chỉ thu giữa được 415.000 đồng. Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Q1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên căn cứ vào Công văn 233/TANDTC-PC, ngày 01 tháng 10 năm 2019 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự thì không truy thu số tiền 35.000 đồng này. Đối với số tiền thu giữ 415.000 đồng từ bị cáo do bán điện thoại phạm tội mà có, quá trình điều tra anh Q1 không yêu cầu bị cáo

bồi thường, tại phiên Tòa anh Q1 vắng mặt nên Hội đồng xét xử không giải thích được cho anh Q1 quyền đòi lại tài sản, tuy nhiên anh Q1 có đơn nộp cho Tòa án trình bày anh cho bị cáo số tiền trên nên cần thiết trả lại số tiền này cho bị cáo theo hướng dẫn tại Công văn 233/TANDTC-PC, ngày 01 tháng 10 năm 2019, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 194 Bộ luật dân sự. Tại phiên Tòa bị cáo trình bày số tiền 415.000 đồng thu giữ từ bị cáo do phạm tội mà có nên bị cáo từ chối nhận số tiền này. Bị cáo từ chối nhận số tiền 415.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu số tiền này để sung quỹ nhà là đúng quy định pháp luật.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, số khung DY317559, số máy JF33E0389106, biển kiểm soát 37F1-558.23, quá trình điều tra đã chứng minh được là tài sản hợp pháp của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, có sọc kẻ caro màu trắng đen kéo dài dọc trên mũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác có mũ đội đầu, màu xanh, mặt trước có dòng chữ “NAHASYCO”, bên trong có lớp lông màu nâu; 01 đôi găng tay màu xám nâu đen, mặt trên có dòng chữ “OFF.GEGUY CLASSIC CRAIN DESIGN”; 01 đôi giày thể thao, màu trắng rêu, mặt sau gót giày có dòng chữ “ALR JOHDIN”; 01 chiếc quần dài, loại kaki, màu xám; 01 chiếc túi xách có dây xách, màu đen, mặt trước có dòng chữ "PRADA MILANO". Các tài sản trên đều đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là các vật chứng minh, nhân diện bị cáo khi phạm tội không có giá trị sử dụng và bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỹ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, số IMEI 1: 357204098652032, số IMEI 2: 357204098972117, bên trong gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí: [09] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: [10] Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm g, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 06 (sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 17/01/2025.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 415.000 đồng do Ngân hàng N1 phát hành thu giữ từ bị cáo.

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu trắng, số khung DY317559, số máy JF33E0389106, biển kiểm soát 37F1-558.23 thu giữ của bị cáo.

+ Tịch thu tiêu huỹ: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, có sọc kẻ caro màu trắng đen kéo dài dọc trên mũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác có mũ đội đầu, màu xanh, mặt trước có dòng chữ "NAHASYCO", bên trong có lớp lông màu nâu, đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay màu xám nâu đen, mặt trên có dòng chữ "OFF.GEGUY CLASSIC CRAIN DESIGN", đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao, màu trắng rêu, mặt sau gót giày có dòng chữ "ALR JOHDIN", đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài, loại kaki, màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi xách có dây xách, màu đen, mặt trước có dòng chữ "PRADA MILANO", đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, số IMEI 1: 357204098652032, số IMEI 2: 357204098972117, bên trong gắn 01 thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

(Các vật chứng trên có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh và Văn bản uỷ nhiệm chi số 76, lập ngày 16/5/2025 giữa đơn vị trả tiền Công An tỉnh H và đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Sơn)

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh (phòng PC 10);
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- Bị cáo; bị hại; đại diện HP của bị hại;
- Người bào chữa; Người có QLNVLQ
- UBND thị trấn Diễn Thành, Diễn Châu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Quang